

Bản án số: 06/2021/HS-ST

Ngày: 13-01-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NINH KIỀU, THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phạm Thị Bé Hiền

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Bà Phạm Thị Thiện

2. Bà Trần Thị Dung

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thùy My – Thư ký Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa:** Ông Tô Văn Tông – Kiểm sát viên.

Trong ngày 13 tháng 01 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 178/2020/TLST-HS ngày 01 tháng 10 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 721/2020/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 11 năm 2020, đối với các bị cáo:

**1. LƯU HOÀNG D**, sinh năm 1974; Giới tính: Nam; Nơi sinh: Cần Thơ; Nơi cư trú: đường Cách Mạng Tháng T, phường An H, quận N, thành phố Cần Thơ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 05/12; Nghề nghiệp: Chạy xe mô tô chở khách; Con ông Lưu Văn T, sinh năm 1946 (sống) và bà Nguyễn Thị Hg, sinh năm 1948 (sống); Anh, chị, em ruột: không có; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị khởi tố vào ngày 14/7/2020, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo vắng mặt tại phiên tòa.

**2. HUỖNH HỒNG P**, sinh năm 1995; Giới tính: Nam; Nơi sinh: Cần Thơ; Nơi cư trú: đường Cách Mạng Tháng T, phường An H, quận N, thành phố Cần Thơ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 09/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông Huỳnh Văn H, sinh năm 1973 (sống) và

bà Trần Thị Thu H, sinh năm 1974 (sống); Anh, chị, em ruột: không có; Vợ: Bùi Nguyễn Ngọc N (không có đăng ký kết hôn); Con: Có 01 người sinh năm 2019. Tiền án, tiền sự: Không; Về nhân thân: Ngày 26/5/2020 bị Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 12 tháng. Bị cáo chấp hành từ ngày 05/6/2020 tại Trung T cai nghiện thành phố Cần Thơ, địa chỉ: ấp Xẻo Vong C, xã Hiệp Lợi, thị xã Ngã Bảy, Hậu Giang.

Bị cáo bị khởi tố vào ngày 14/7/2020. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

\* Người bị hại: Ông **Lê Tấn L**, sinh năm 1990. Địa chỉ: Trần Việt C, phường An H, quận N, thành phố Cần Thơ. Vắng mặt.

\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà **Trần Thanh T**, sinh năm 1980. Địa chỉ: đường Cách Mạng Tháng T, phường An H, quận N, thành phố Cần Thơ. Vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Vào khoảng 02 giờ ngày 16/3/2020, Lưu Hoàng D và Huỳnh Hồng P dẫn xe đạp vào hẻm 91 đường Trần Việt C, phường An H, quận N, thành phố Cần Thơ; khi cả hai đến cửa hàng hải sản L (do anh Lê Tấn L làm chủ), địa chỉ 91/78 đường Trần Việt C, phường An H; D thấy phía trước cửa hàng có xe tải chở các bao tải lớn, nhỏ không người trông coi nên nảy sinh ý định đến tìm tài sản lấy trộm. Khi đến gần xe tải D phát hiện bao tải trên xe là sò huyết, D kêu P đứng gần đó giữ xe đạp và cảnh giới, sau nhiều lần khiêng không nổi bao sò, D kêu P đến khiêng, ngược lại D qua giữ xe đạp và cảnh giới. P đến lấy trộm được 01 bao sò huyết với trọng lượng 31,5kg gồm 02 loại sò (120 con/kg và 65 con/kg) khiêng qua xe đạp cùng D đẩy về nhà P cất giấu. Đến 07 giờ cùng ngày, D cho Trần Thanh T 03kg sò huyết và nhờ T bán số sò còn lại được số tiền 900.000 đồng, D cho T 250.000 đồng và chia cho P 50.000 đồng.

Bị hại Lê Tấn L qua xem Camera an ninh tại cửa hàng, phát hiện mất tài sản, anh L báo Công an phường An Hòa.

Cơ quan Công an tiến hành mời Lưu Hoàng D, Huỳnh Hồng P về trụ sở làm việc.

Tang vật và tài sản thu giữ:

- 01 xe đạp màu trắng (đã qua sử dụng);

- Tiền Việt Nam 5.300.000 đồng do Lưu Hoàng D, Huỳnh Hồng P và Trần Thanh T giao nộp để khắc phục bồi thường cho bị hại.

Theo Bản Kết luận định giá tài sản số 242/BKL-HĐĐG ngày 23/3/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự - Ủy ban nhân dân quận Ninh Kiều kết luận: 31,5kg sò huyết nêu trên có giá trị 5.410.000 đồng (bút lục: 80).

Quá trình điều tra, Lưu Hoàng D và Huỳnh Hồng P khai nhận thực hiện vụ trộm cắp tài sản như đã nêu trên.

Về trách nhiệm dân sự: anh L yêu cầu các bị cáo bồi thường số tiền 5.000.000 đồng, các bị cáo đã nộp khắc phục, anh L đã nhận xong và không yêu cầu gì khác.

Đối với Trần Thanh T nhận sò huyết D cho và nhờ đi bán, T không biết sò huyết do các bị cáo trộm cắp mà có nên chưa đủ cơ sở xử lý T về hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có.

Cáo trạng số 174/CT-VKSNK ngày 23 tháng 9 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều đã truy tố các bị cáo Lưu Hoàng D và Huỳnh Hồng P về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

\* Tại phiên tòa:

- Ý kiến của đại diện viện kiểm sát:

+ Đối với sự vắng mặt của bị cáo Lưu Hoàng D: Bị cáo D đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn cố tình vắng mặt. Tuy nhiên, xét thấy lời khai của bị cáo đã thể hiện đầy đủ trong hồ sơ, sự vắng mặt của bị cáo không gây trở ngại cho công tác xét xử. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm d khoản 2 Điều 290 Bộ luật tố tụng hình sự tiến hành xét xử vắng mặt bị cáo D.

+ Đối với sự vắng mặt của người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Tòa án đã triệu tập hợp lệ, hồ sơ cũng đã có đầy đủ lời khai của họ, người bị hại đã nhận được số tiền yêu cầu bồi thường và không có yêu cầu gì thêm đối với các bị cáo. Do vậy, việc vắng mặt của các đương sự này cũng không làm ảnh hưởng đến việc xét xử.

+ Đối với hành vi phạm tội của bị cáo D và P: Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều đối với các bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình năm 2015. Tại phiên tòa bị cáo P thừa nhận hành vi phạm tội; lời khai của bị cáo P phù hợp với các lời khai của bị cáo D, người bị hại, người liên quan cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Xét các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo: quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa thấy

rằng các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường thiệt hại cho người bị hại. Về nhân thân: Các bị cáo không có tiền án, tiền sự, lần đầu phạm tội và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Do đó, được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, đối với bị cáo P thì đã từng bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn với thời gian 03 tháng và hiện tại đang chấp hành quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện với thời gian 12 tháng; bị cáo D có nhân thân xấu, đã từng bị xử phạt về các tội danh lừa đảo chiếm đoạt tài sản và cướp tài sản, không chấp hành lệnh triệu tập xét xử của Tòa án. Cho thấy, ý thức chấp hành pháp luật của các bị cáo còn thấp. Từ những căn cứ nêu trên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015: để tuyên bố các bị cáo Lưu Hoàng D và Huỳnh Hồng P phạm tội “Trộm cắp tài sản”; đề nghị xử phạt bị cáo Lưu Hoàng D và Huỳnh Hồng P mức án từ 09 tháng đến 01 năm tù. Về xử lý vật chứng và tài sản trong vụ án: Đối với 01 xe đạp màu trắng, có in dòng chữ Martin, cũ, đã qua sử dụng là tài sản của D là phương tiện sử dụng vào việc phạm tội nên đề nghị tịch thu sung công; đối với số tiền 300.000 đồng là tiền của các bị cáo và người liên quan nộp để khắc phục hậu quả còn thừa lại, đề nghị trả cho các bị cáo và người liên quan.

- Đối với bị cáo Huỳnh Hồng P: Tại phiên Tòa, bị cáo P thừa nhận hành vi phạm tội thực hiện đúng như nội dung cáo trạng đã truy tố, thống nhất với mức hình phạt của đại diện viện kiểm sát đề nghị; Bị cáo xin Hội đồng xét xử xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm trở về đoàn tụ với gia đình, chăm sóc con nhỏ.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:*

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an quận Ninh Kiều, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về sự vắng mặt của bị cáo Lưu Hoàng D, người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan tại phiên Tòa:

Tòa án đưa vụ kiện ra xét xử lần đầu vào ngày 24/11/2020, lần thứ 2 vào ngày 28/12/2020 và lần thứ 3 vào ngày 13/01/2021. Đã tiến hành tổng đạt trực tiếp Quyết định xét xử đối với các ngày 24/11/2020 và ngày 13/01/2021, riêng đối với phiên tòa ngày 28/12/2020 bị cáo đã được thông báo cho biết về thời gian, địa điểm mở phiên tòa nhưng bị cáo không đến nhận Giấy triệu tập theo thông báo của Tòa án và cố tình vắng mặt ở cả 03 phiên xét xử. Xét thấy, trong hồ sơ đã thể hiện đầy đủ lời khai của bị cáo, tại cơ quan điều tra D thừa nhận hành vi phạm tội cũng như đã nộp tiền bồi thường thiệt hại cho người bị hại; lời khai của D trong hồ sơ phù hợp với lời khai của bị cáo P; người bị hại anh Lê Tấn L và người liên quan chị Trần Thanh T. Do đó, việc vắng mặt bị cáo Lưu Hoàng D tại phiên tòa không làm ảnh hưởng đến việc xét xử, căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 290 Bộ luật tố tụng hình sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị cáo Lưu Hoàng D theo quy định.

Đối với người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Trong hồ sơ đã có đầy đủ lời khai của các đương sự này; người bị hại đã nhận được số tiền yêu cầu bồi thường là 5.000.000 đồng, chị Trần Thanh T đã nộp lại số tiền 250.000 đồng mà D cho từ việc bán hộ sò huyết và không ai có yêu cầu gì thêm đối với các bị cáo. Do vậy, sự vắng mặt này cũng không làm ảnh hưởng đến việc xét xử; Ngoài ra, sau khi xét xử Tòa án vẫn dành quyền kháng cáo cho bị cáo; các đương sự theo quy định nên quyền và lợi ích hợp pháp của họ vẫn được đảm bảo.

[3] Về tội danh của các bị cáo:

Hội đồng xét xử nhận thấy, lời nhận tội của các bị cáo trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với kết luận giám định; đồng thời phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác, đủ cơ sở kết luận: Ngày 16 tháng 3 năm 2020, Lưu Hoàng D và Huỳnh Hồng P đã có hành vi lén lút lấy trộm tài sản của anh Lê Tấn L, có tổng giá trị 5.410.000 đồng. Hành vi nêu trên của D và P đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ; bản thân D và P là những người đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực pháp luật, khi thực hiện hành vi trộm tài sản, các bị cáo biết đây là hành vi vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện, đây là lỗi cố ý trong ý thức phạm tội của các bị cáo. Do đó, hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp

tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo: Xét thấy, trong suốt quá trình điều tra và tại phiên tòa (đối với bị cáo P), các bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội đã thực hiện, các bị cáo cũng đã nộp tiền khắc phục hậu quả do hành vi phạm tội của mình gây ra là đã bồi thường số tiền 5.000.000 đồng mà người bị hại yêu cầu; các bị cáo lần đầu phạm tội và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của các bị cáo: Bị cáo Lưu Hoàng D và Huỳnh Hồng P là những công dân Việt Nam, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên, vì lòng tham, lười lao động và để thỏa mãn cho những nhu cầu của bản thân, các bị cáo đã có hành vi lén lút lấy trộm tài sản của người khác, hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây tác động tiêu cực đến trật tự trị an xã hội, gây hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân.

Về nhân thân bị cáo Huỳnh Hồng P đã từng bị áp dụng biện pháp giáo dục tại phường với thời gian 03 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và hiện tại đang chấp hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian 12 tháng; Bị cáo Lưu Hoàng D có nhân thân rất xấu, đã từng bị xét xử về các tội danh lừa đảo chiếm đoạt tài sản và cướp tài sản (đã được xóa án tích), nhưng D không lấy đó làm bài học kinh nghiệm để thay đổi bản thân, mà nay còn có tư tưởng, thái độ xem thường pháp luật, không chấp hành lệnh triệu tập của Tòa án, cố tình vắng mặt nhiều lần, gây khó khăn cho công tác xét xử. Điều này thể hiện ý thức chấp hành pháp luật của các bị cáo chưa tốt (đặc biệt là bị cáo D). Do vậy, Hội đồng xét xử thấy rằng cần có mức án thật nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội cũng như ý thức chấp hành pháp luật của từng bị cáo, cần thiết cách ly xã hội một thời gian hợp lý đối với các bị cáo để đảm bảo tính răn đe và giáo dục, phòng ngừa chung cho xã hội.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 xe đạp màu trắng, có in dòng chữ Martin, cũ, đã qua sử dụng là tài sản cá nhân của bị cáo Lưu Hoàng D, D sử dụng chiếc xe đạp này để vận

chuyển tài sản sau khi trộm cắp được. Do đó, xác định đây là phương tiện được sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước.

- Đối với số tiền 300.000 đồng là tiền của bị cáo D và P nộp để bồi thường thiệt hại cho người bị hại còn dư lại. Nay người bị hại đã nhận được số tiền bồi thường theo yêu cầu, không có yêu cầu gì thêm đối với các bị cáo. Do vậy cần trả số tiền này lại cho bị cáo D và P.

[7] Xét đề nghị của kiểm sát viên về tội danh, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xử lý vật chứng và đề nghị về mức hình phạt đối với các bị cáo là phù hợp nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo Lưu Hoàng D và Huỳnh Hồng P phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015:

- Xử phạt bị cáo Lưu Hoàng D 01 năm tù. Thời hạn phạt tù được tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

- Xử phạt bị cáo Huỳnh Hồng P 09 tháng tù. Thời hạn phạt tù được tính từ ngày 13/01/2021 theo Quyết định bắt, tạm giam số 01/2021/HSST-QĐBTG ngày 13 tháng 01 năm 2021 của Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều.

3. Về xử lý vật chứng, và tài sản: áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015:

- Tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước 01 xe đạp màu trắng, có in dòng chữ Martin, cũ, đã qua sử dụng.

- Trả lại cho bị cáo Lưu Hoàng D và Huỳnh Hồng P số tiền 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 005581 ngày 29/9/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Ninh Kiều mà các bị cáo đã nộp để khắc phục hậu quả còn thừa lại.

4. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử

dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Lưu Hoàng D và Huỳnh Hồng P mỗi người phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, các đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tòa tuyên án; kể từ nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết đối với các đương sự vắng mặt tại phiên tòa để xin Tòa án cấp trên xét xử lại theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

**Nơi nhận:**

- Các bị cáo;
- Đương sự;
- VKSND Q. NK;
- TAND TP. CT;
- Chi cục THADS Q. NK;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

**PHẠM THỊ BÉ HIỀN**